

Số: 271/BC-HĐND

Ia Pa, ngày 08 tháng 8 năm 2023

## BÁO CÁO

### **Kết quả giám sát “Việc bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân từ tháng 7/2018 đến 31/12/2022”**

Thực hiện Quyết định số 39/QĐ-HĐND ngày 26/5/2023 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện thành lập Đoàn giám sát “Việc bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân từ tháng 7/2018 đến 31/12/2022”. Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện đã tiến hành giám sát trực tiếp tại Phòng Văn hóa - Thông tin, Phòng Tư pháp, Văn phòng HĐND-UBND huyện (viết tắt là các cơ quan) và UBND xã Ia Mron, Pờ Tó. Trên cơ sở giám sát, Đoàn giám sát báo cáo kết quả như sau:

#### **A. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ GIÁM SÁT**

Để chuẩn bị giám sát, Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện ban hành Quyết định thành lập Đoàn giám sát và xây dựng kế hoạch, đề cương báo cáo giám sát gửi đến các đơn vị được giám sát. Nhìn chung, hoạt động giám sát thực hiện theo đúng quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị chịu sự giám sát; các thành viên Đoàn giám sát tham gia tương đối đầy đủ hoạt động của Đoàn và tích cực trao đổi, tham gia ý kiến về những vấn đề quan tâm trong quá trình giám sát. Đơn vị chịu sự giám sát đã chuẩn bị nội dung, xây dựng báo cáo theo Đề cương hướng dẫn; đồng thời báo cáo giải trình những vấn đề chưa rõ và có kiến nghị với Đoàn giám sát về những khó khăn, vướng mắc trong việc bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân. Tuy nhiên, quá trình giám sát, các đơn vị gửi báo cáo chậm so với yêu cầu, xây dựng báo cáo còn sơ sài, gây ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện kế hoạch, cũng như chất lượng giám sát của Ban.

#### **B. KẾT QUẢ GIÁM SÁT**

##### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

##### **1. Việc tham mưu, ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện quyền tiếp cận thông tin**

Để triển khai đồng bộ Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin, các phòng ban đã tham mưu UBND huyện ban hành văn bản<sup>1</sup> triển khai Luật, Nghị định đến các cơ quan, đơn vị, địa phương.

<sup>1</sup> Công văn số 704/UBND-TP ngày 18/6/2018 về việc hướng dẫn triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn huyện Ia Pa; Công văn số 1308/UBND-VP ngày 18/10/2018 về việc tiếp tục triển khai thực hiện Luật Tiếp cận thông tin năm 2016; Công văn số 2055/UBND-VP ngày 29/11/2019 về việc tiếp tục triển khai thực

Thông qua các Hội nghị, hội họp, tiếp công dân và qua các phương tiện thông tin, các cơ quan, UBND xã Ia Mron, Pờ Tó đã quán triệt, triển khai sâu rộng các văn bản trên trong nội bộ cơ quan và cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về quyền tiếp cận thông tin của công dân; việc thực hiện công khai thông tin, cung cấp thông tin và công khai thông tin và cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân theo Luật Tiếp cận thông tin; UBND xã Ia Mron đã kịp thời ban hành văn bản<sup>2</sup> để triển khai Luật, Nghị định trên địa bàn xã. Các cơ quan, đơn vị đã phân công công chức chuyên môn thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm làm đầu mối cung cấp thông tin cho công dân thuộc trách nhiệm của đơn vị.

## **2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt triển khai thực hiện quyền tiếp cận thông tin**

Việc tuyên truyền, phổ biến triển khai Luật Tiếp cận thông tin được các cơ quan, UBND xã Ia Mron, Pờ Tó thực hiện bằng nhiều hình thức và phương pháp phù hợp với từng đối tượng như:

- Qua Cổng thông tin điện tử: Đã xây dựng chuyên mục “Tiếp cận thông tin” để đăng tải Luật Tiếp cận thông tin; Danh mục thông tin phải được công khai, thông tin về đầu mối cung cấp thông tin cho công dân, địa chỉ tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin qua mạng điện tử và tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân về tiếp cận thông tin; các mẫu phiếu sử dụng trong cung cấp thông tin; các hướng dẫn, tài liệu để hỗ trợ người yêu cầu cung cấp thông tin; địa chỉ truy cập để tải thông tin. Bên cạnh đó, thường xuyên duy trì hoạt động của Cổng thông tin điện tử nhằm cung cấp tốt nhất nhu cầu tìm hiểu, tiếp cận thông tin của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

- Phòng Tư pháp, UBND xã Ia Mron, Pờ Tó đã lồng ghép tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP của Chính phủ đến người dân thông qua việc tổ chức 191 cuộc<sup>3</sup> tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm, với 8.693 lượt người tham dự. Ngoài ra, qua các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, phát thanh truyền hình và hoạt động tiếp công dân, tiếp xúc cử tri và trực tiếp tiếp xúc, giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), công việc của người dân để lồng ghép tuyên truyền về quyền tiếp cận thông tin của công dân.

## **3. Việc ban hành và công bố công khai Quy chế cung cấp thông tin**

Thực hiện quy định của Luật Tiếp cận thông tin, Văn phòng HĐND-UBND huyện và UBND xã Ia Mron, Pờ Tó đã xây dựng, ban hành và công khai Quy chế<sup>4</sup> cung cấp thông tin; việc công khai Quy chế được thực hiện bằng hình

hiện Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn huyện; Kế hoạch Số 10/KH-UBND ngày 31/01/2023 về triển khai đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028 trên địa bàn huyện.

<sup>2</sup> Công văn số 05a/CV-UBND ngày 02/02/2018 về việc triển khai Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

<sup>3</sup> Gồm: Phòng Tư pháp 130 cuộc, với 6.583 lượt người tham dự; Ia Mron 45 cuộc, với 1.225 lượt người tham dự; Pờ Tó 16 cuộc, với 885 lượt người tham dự.

<sup>4</sup> Cụ thể: Quyết định số 09/QĐ-VP ngày 15/11/2018 của Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân tại Văn phòng HĐND-UBND huyện; Quyết định số 197/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND xã Ia Mron về việc ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân; Quyết định số

thức niêm yết tại cơ quan. Tuy nhiên, Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa - Thông tin chưa xây dựng, ban hành Quy chế riêng của cơ quan quy định việc cung cấp thông tin cho công dân đối với những thông tin do đơn vị tạo ra, mà lồng ghép trong Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ.

#### **4. Công tác tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng cung cấp thông tin cho người làm đầu mối cung cấp thông tin**

Hàng năm, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh đều tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công nghệ thông tin, lĩnh vực thông tin đối ngoại. Qua đó, các phòng ban đã đăng ký, cử cán bộ, công chức tham gia tập huấn đầy đủ, đúng thành phần các lớp tập huấn. Tuy nhiên, đến nay tỉnh, huyện chưa tổ chức lớp tập huấn chuyên sâu cho cán bộ đầu mối làm công tác cung cấp thông tin của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

## **II. KẾT QUẢ BẢO ĐẢM THỰC HIỆN QUYỀN TIẾP CẬN THÔNG TIN CỦA CÔNG DÂN**

### **1. Về các thông tin được công khai và việc vận hành Cổng/Trang thông tin điện tử**

Việc công khai các thông tin phải công khai theo quy định tại Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin được các phòng ban, UBND xã Pờ Tó, Ia Mron thực hiện cơ bản đảm bảo, nhất là những thông tin quy định về chế độ, chính sách, các chương trình, dự án có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích chính đáng của người dân<sup>5</sup>. Hình thức công khai đa dạng, phù hợp với người dân như: Niêm yết thông tin tại Trụ sở làm việc, nhà sinh hoạt cộng đồng; lồng ghép qua công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hội họp, tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, giải quyết công việc của người dân... Ngoài ra, người đứng đầu các cơ quan, UBND xã Ia Mron, Pờ Tó đã tăng cường cung cấp thông tin thông qua hoạt động của người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí đối với lĩnh vực, ngành, địa bàn quản lý.

Nhằm cung cấp thông tin nhanh chóng, kịp thời, các phòng ban, UBND xã Pờ Tó, Ia Mron đã vận hành Cổng/Trang thông tin điện tử tại địa chỉ <http://iapa.gialai.gov.vn> bảo đảm việc cung cấp kịp thời, minh bạch thông tin theo quy định của pháp luật để công dân có thể truy cập thông tin dễ dàng, đảm bảo tăng cường cung cấp thông tin qua môi trường mạng.

Tuy nhiên, qua giám sát Ban nhận thấy mặc dù Văn phòng HĐND-UBND huyện đã có nhiều nỗ lực, thường xuyên đăng tải, cập nhật các thông tin phải công khai trên Cổng Thông tin điện tử, nhưng vẫn còn một số thông tin<sup>6</sup> chưa

68/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND xã Pờ Tó về việc ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của UBND xã Pờ Tó.

<sup>5</sup> Thông tin công khai tập trung ở các nội dung chính như: Văn bản quy phạm pháp luật của huyện; thủ tục hành chính; thông tin về chế độ, chính sách; về việc xây dựng và thực chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đất đai, quy hoạch nông thôn; tình hình quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, các dự án đầu tư, mua sắm tài sản, các Chương trình mục tiêu quốc gia; thông tin về các kết luận thanh tra; thông tin về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị...

<sup>6</sup> Như: “Chuyên mục tiếp cận thông tin”; chuyên mục tài liệu các kỳ họp thứ Chín, thứ Mười và thứ Mười một của HĐND huyện khóa V; kế hoạch, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các Chương trình

được đăng tải, cập nhật kịp thời, đầy đủ theo quy định. Bên cạnh đó, Trang thông tin điện tử xã Pờ Tó, Ia Mron chưa được duy trì, khai thác, vận hành thường xuyên, thông tin đăng tải còn ít, chưa được cập nhật, đăng tải đầy đủ các thông tin phải công khai theo Điều 19 Luật Tiếp cận thông tin.

## **2. Việc cung cấp thông tin theo yêu cầu, cung cấp thông tin công dân tiếp cận có điều kiện**

Luật Tiếp cận thông tin quy định cụ thể về quyền, nghĩa vụ tiếp cận thông tin của công dân, trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan nhà nước trong việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân và các hành vi bị nghiêm cấm. Tuy nhiên, từ khi Luật Tiếp cận thông tin có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2018, trên địa bàn huyện Ia Pa chưa phát sinh trường hợp cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân, cũng như việc cung cấp thông tin công dân tiếp cận có điều kiện.

## **3. Việc bảo đảm các điều kiện, cơ sở vật chất phục vụ công tác tiếp cận thông tin**

Các cơ quan, UBND xã Pờ Tó, Ia Mron chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, máy tính và bố trí nguồn lực để đảm bảo triển khai các hoạt động cung cấp thông tin. Bên cạnh đó, Cổng thông tin điện tử được duy trì, ngày càng được cải tiến, thường xuyên đăng tải, cập nhật các thông tin theo quy định nhằm tạo điều kiện cho người dân tiếp cận thông tin một cách nhanh chóng và khai thác thuận tiện.

Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả đã đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin; hầu hết các phần mềm và hệ thống triển khai tại bộ phận một cửa đều có khả năng kết nối liên thông theo chiều dọc và theo chiều ngang, cho phép tra cứu thông tin và trạng thái giải quyết hồ sơ TTHC qua hệ thống tại trụ sở cơ quan nhà nước, qua internet, phần mềm quản lý văn bản điều hành... góp phần tăng tính minh bạch trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, tạo sự thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp khi giao tiếp với cơ quan nhà nước và cán bộ, công chức trong giải quyết công việc. Đặc biệt, Bộ phận một cửa huyện đã đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả giải quyết TTHC; đồng thời tăng cường tính liên thông trong giải quyết TTHC, bảo đảm nhanh chóng, công khai, minh bạch, không có khâu trung gian, giảm chi phí thực hiện. Từ đó, góp phần cải thiện chất lượng công vụ, xây dựng chính quyền đồng hành, phục vụ hướng tới sự hài lòng của doanh nghiệp và người dân; thu hút đầu tư, cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Bộ phận một cửa được trang bị các thiết bị để ứng dụng công nghệ thông tin theo hướng hiện đại, đồng bộ trong thực hiện giải quyết TTHC như: Tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả hồ sơ TTHC và thực hiện các giao dịch hành chính công trực tuyến ở mức độ 3; chuẩn hóa thủ tục, hồ sơ, thuận lợi cho việc tra cứu thông tin.

Việc cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân cũng được quan tâm thực hiện kịp thời, như: Qua giải quyết công việc của công dân lồng ghép cung cấp thông tin về đất đai, TTHC và các vấn đề người dân quan tâm; hàng tháng thông qua việc tiếp công dân, các cơ quan, địa phương và cán bộ, công chức thực thi nhiệm vụ đã tuyên truyền, vận động, giải thích, tạo điều kiện cho người dân được tiếp cận các thông tin liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của mình; bên cạnh đó, lồng ghép việc cung cấp thông tin trong các sự kiện văn hoá-chính trị, qua các đợt sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt cộng đồng dân cư...

#### **4. Việc bố trí cán bộ đầu mối, nguồn nhân lực đảm bảo phục vụ công tác tiếp cận thông tin**

Việc bố trí người làm đầu mối cung cấp thông tin được các phòng ban, UBND xã Pờ Tó, Ia Mron thực hiện theo quy định<sup>7</sup> của Luật Tiếp cận thông tin để kịp thời xử lý, phân loại thông tin, thống kê số liệu về kết quả cung cấp thông tin cho công dân như: Số lượng thông tin được yêu cầu; số lượng thông tin đã cung cấp, loại thông tin được yêu cầu cung cấp; số trường hợp từ chối cung cấp thông tin... góp phần tạo điều kiện thuận lợi để công dân tiếp cận thông tin chính xác, nhanh chóng, kịp thời.

#### **5. Các biện pháp tạo điều kiện thuận lợi để người sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và người khuyết tật thực hiện quyền tiếp cận thông tin**

Thực hiện khoản 6 Điều 3 Luật Tiếp cận thông tin và Điều 3 Nghị định số 13/2018/NĐ-CP, thông tin liên quan trực tiếp tới đời sống, sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh của người khuyết tật được kịp thời công bố công khai qua các phương tiện thông tin đại chúng như: Đài phát thanh từ huyện đến xã và dưới các hình thức cung cấp thông tin thuận lợi cho người khuyết tật như Cổng/Trang thông tin điện tử và thông tin trực tiếp đến người khuyết tật hoặc phân công cán bộ, công chức hướng dẫn, giải thích và giúp đỡ người khuyết tật gặp khó khăn trong việc tiếp cận thông tin.

#### **6. Việc lập, cập nhật Danh mục thông tin công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện**

Về các thông tin được công khai, thực hiện Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP, các phòng ban, UBND xã Pờ Tó, Ia Mron đã thực hiện công khai các thông tin thuộc trách nhiệm của đơn vị, địa phương theo quy định tại Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin trên Cổng/Trang thông tin điện tử và các hình thức khác như: Niêm yết tại cơ quan, đơn vị; thông qua các cuộc họp, hội nghị, tiếp dân, tiếp xúc cử tri; Văn phòng HĐND-UBND huyện đã thực hiện việc lập, cập nhật, công khai Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện trên chuyên mục “Tiếp cận

<sup>7</sup> Các phòng ban phân công 01 công chức kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ cung cấp thông tin; riêng Văn phòng HĐND-UBND huyện phân công 01 công chức phụ trách lĩnh vực công nghệ thông tin, có chuyên môn phù hợp để kiêm nhiệm vụ làm đầu mối cung cấp thông tin thuộc trách nhiệm của cơ quan. UBND xã Pờ Tó phân công công chức Văn phòng - Thống kê làm đầu mối cung cấp thông tin và UBND xã Ia Mron phân công công chức Văn hóa - Xã hội làm đầu mối cung cấp thông tin.

thông tin” của Cổng thông tin điện tử huyện theo quy định. Tuy nhiên, Phòng Tư pháp, Văn hóa - Thông tin, UBND xã Ia Mron, Pờ Tó chưa thực hiện việc lập, cập nhật, công khai Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện theo điểm b, khoản 1 Điều 34 Luật Tiếp cận thông tin và Điều 6 Nghị định số 13/2018/NĐ-CP.

### **7. Kết quả cung cấp thông tin trong các lĩnh vực**

Thực hiện Luật Tiếp cận thông tin, các phòng ban, UBND xã Pờ Tó, Ia Mron đã phối hợp trong triển khai việc cung cấp thông tin cho tổ chức, công dân về các lĩnh vực quản lý nhà nước liên quan đến thẩm quyền quản lý như: Đất đai, xây dựng, nhà ở, y tế, giáo dục, đầu tư, kinh doanh, tài chính, ngân sách, tài nguyên môi trường, khoa học công nghệ, nội vụ... Hình thức cung cấp thông tin đa dạng, phong phú như: Qua Hội nghị sơ kết, tổng kết; tổ chức tiếp công dân, tiếp xúc cử tri; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; hoạt động văn hóa, thông tin, phát thanh; đăng tải trên Cổng/Trang thông tin điện tử, qua thư điện tử, điện thoại..., kết quả cung cấp thông tin cụ thể như sau:

- Trên Cổng thông tin điện tử huyện đã cung cấp, công khai, cập nhật thường xuyên 281 Bộ TTHC thuộc thẩm quyền cấp huyện và 172 TTHC thuộc thẩm quyền của UBND các xã; đăng tải 631 thông tin, bài viết về hoạt động của huyện như: kinh tế, xã hội, y tế, giáo dục, an ninh, quốc phòng...; cung cấp khoảng 1.400 văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, gần 600 thông tin là tài liệu, nghị quyết các kỳ họp HĐND huyện; hơn 350 thông tin về các lĩnh vực tuyển dụng, khen thưởng, kỷ luật, kết luận thanh tra...

- Văn phòng HĐND-UBND huyện cung cấp thông tin do UBND huyện, Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện và Văn phòng tạo ra thông qua Cổng thông tin điện tử, niêm yết tại cơ quan. Bên cạnh đó, thường xuyên tham mưu UBND huyện đánh giá việc giải quyết TTHC, giải quyết đơn thư khiếu kiện của công dân nhằm nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, khảo sát sự hài lòng của người dân về giải quyết TTHC. Qua đó, có biện pháp tham mưu chỉ đạo, nhắc nhở, đôn đốc cán bộ, công chức trong thực hiện TTHC và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức để kịp thời tháo gỡ, giải quyết các đề xuất, kiến nghị, các vấn đề còn tồn tại, vướng mắc ở cơ sở, tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân về việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

- Hoạt động phát thanh ngày càng được tăng cường; lực lượng phóng viên đã bám sát sự chỉ đạo, điều hành, thực hiện tốt việc triển khai Luật tiếp cận thông tin tại địa phương để viết tin, bài tuyên truyền sâu rộng qua các chương trình phát thanh hàng ngày; kết quả đã thực hiện trên 3.000 tin, bài viết, xây dựng 56 chuyên mục, 08 phóng sự, phỏng vấn, với thời lượng phát sóng 8.500 giờ trên các phương tiện thông tin đại chúng. Ngoài ra, mỗi năm 02 kỳ họp thường lệ HĐND huyện đều tổ chức phát thanh trực tiếp phiên khai mạc và bế

mạc kỳ họp để cung cấp thông tin cho công dân về nội dung kỳ họp và các vấn đề<sup>8</sup> của kỳ họp được Nhân dân, cử tri quan tâm.

- Hàng năm, Phòng Tư pháp huyện (*cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp, phổ biến giáo dục pháp luật huyện*) đều tham mưu ban hành Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên địa bàn để cung cấp thông tin cho công dân về các văn bản pháp luật<sup>9</sup> và tuyên truyền, phổ biến theo chuyên đề; phối hợp với các đơn vị của tỉnh tổ chức các hoạt động trợ giúp pháp lý đến các thôn, làng; kết quả đã triển khai 130 đợt tuyên truyền, với 6.583 lượt người tham dự. UBND xã Ia Mron đã cung cấp 206 thông tin trên các lĩnh vực<sup>10</sup>.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

#### 1. Kết quả đạt được

Việc bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin của người dân được các phòng ban, UBND xã Ia Mron, Pờ Tó quan tâm thực hiện theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin, như: Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến về quyền tiếp cận thông tin; xây dựng quy chế cung cấp thông tin, bố trí công chức làm đầu mối cung cấp thông tin. Việc công khai, đăng tải thông tin thực hiện thường xuyên, cơ bản đầy đủ, kịp thời đáp ứng nhu cầu được cung cấp thông tin của người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Hệ thống thông tin tuyên truyền phát triển mạnh nên việc tiếp cận thông tin của công dân được dễ dàng hơn nhờ hình thức thông tin đa dạng; các nội dung thông tin được công khai nhanh chóng, hiệu quả. Qua đó, đã tăng cường phát huy dân chủ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, bảo đảm bình đẳng, công khai, công bằng trong xã hội cũng như đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về nhu cầu thông tin của người dân, doanh nghiệp, góp phần nâng cao tri thức và tạo điều kiện thúc đẩy sự tham gia của công dân vào hoạt động quản lý nhà nước và từng bước đưa chủ trương “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” đi vào cuộc sống.

#### 2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Công tác phối hợp cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử giữa các cơ quan, đơn vị trực tiếp tham mưu UBND huyện với Văn phòng chưa chặt chẽ, chưa kịp thời, ảnh hưởng đến tiến độ đăng tải, công khai thông tin; nội dung thông tin đăng tải trên Trang thông tin điện tử xã Pờ Tó, Ia Mron chưa đầy đủ, số lượng thông tin ít, chưa quan tâm vận hành, khai thác và cập nhật, đăng tải thông tin phải công khai trên Trang thông tin điện tử theo quy định tại Điều 19 Luật Tiếp cận thông tin.

<sup>8</sup> Thông tin về: Kết quả hoạt động của HĐND; công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc; kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; kết quả giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến các kỳ họp HĐND; hoạt động chất vấn, trả lời chất vấn; thảo luận, giải trình các vấn đề cử tri quan tâm...

<sup>9</sup> Như: Luật Đất đai, Bộ luật Dân sự, Luật Hộ tịch, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Giao thông đường bộ, Bộ luật Hình sự, Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Phòng, chống ma túy... và các nghị định, thông tư hướng dẫn các Luật.

<sup>10</sup> Đất đai: 30 thông tin; y tế 15 thông tin; giáo dục 10 thông tin; xây dựng, nhà ở: 16 thông tin; đầu tư, kinh doanh 20 thông tin; tài chính, ngân sách 30 thông tin; khoa học, công nghệ 05 thông tin; tư pháp 50 thông tin.

- Cán bộ được giao làm đầu mối cung cấp thông tin hầu hết là kiêm nhiệm, chủ yếu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và chưa được bồi dưỡng chuyên sâu về hoạt động cung cấp thông tin nên còn hạn chế và gặp khó khăn trong việc cung cấp thông tin. Việc công khai thông tin có lúc chưa kịp thời, chưa đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin của người dân.

- Phòng Tư pháp, Văn hóa - Thông tin và UBND xã Pờ Tó, Ia Mron chưa thực hiện việc lập, cập nhật, công khai Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện, để đăng tải trên Cổng/Trang thông tin điện tử theo quy định. Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa - Thông tin chưa xây dựng, ban hành và công khai Quy chế cung cấp thông tin cho công dân.

- Việc tiếp cận thông tin của người dân ở địa bàn huyện, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số tương đối khó khăn, do điều kiện cơ sở vật chất, trình độ và nhận thức của người dân chưa đầy đủ về quyền được tiếp cận thông tin. Sự hiểu biết về công nghệ thông tin của người dân còn hạn chế nên chưa khai thác, cập nhật thông tin kịp thời.

### **3. Nguyên nhân của hạn chế, khó khăn, vướng mắc**

- Thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức trong việc lập, cập nhật, công khai Danh mục cung cấp thông tin và công khai thông tin do cơ quan nhà nước tạo ra theo đúng quy định của Luật Tiếp cận thông tin. Một số phòng ban chưa tích cực phối hợp trong việc cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử; UBND xã Pờ Tó, Ia Mron chưa quan tâm nhiều đến việc khai thác, vận hành Trang thông tin điện tử của địa phương.

- Cán bộ đầu mối cung cấp thông tin của các cơ quan, đơn vị hầu hết kiêm nhiệm, chủ yếu tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, khối lượng công việc nhiều và chưa được tập huấn chuyên sâu về cung cấp thông tin nên khó đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin của cơ quan, đơn vị.

- Trình độ, nhận thức của một bộ phận người dân về quyền tiếp cận thông tin chưa được đề cao, nhất là người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

## **C. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Đối với tỉnh**

Kiến nghị Sở Tư pháp tỉnh quan tâm tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu để bồi dưỡng, nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ làm đầu mối cung cấp thông tin; quan tâm có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể việc bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP.

### **2. Đối với Văn phòng HĐND-UBND huyện**

- Tham mưu UBND huyện văn bản chỉ đạo các phòng ban huyện tích cực phối hợp chặt chẽ với đơn vị trong việc cung cấp, đăng tải kịp thời các thông tin phải công khai trên Cổng Thông tin điện tử theo quy định tại Điều 19 Luật Tiếp cận thông tin.



- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan vận hành, khai thác tốt Cổng thông tin điện tử phục vụ hoạt động cung cấp thông tin; thường xuyên đăng tải, cập nhật và kịp thời cung cấp thông tin thuộc trách nhiệm của đơn vị theo quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 9 Luật Tiếp cận thông tin.

### **3. Đối với Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa - Thông tin**

- Xây dựng, ban hành và công khai Quy chế cung cấp thông tin cho công dân và lập, cập nhật, công khai Danh mục thông tin phải được công khai do đơn vị tạo ra theo quy định tại Điều 34 của Luật Tiếp cận thông tin. Tiếp tục tổ chức thực hiện việc cung cấp thông tin thuộc trách nhiệm của đơn vị theo quy định tại Điều 9 Luật Tiếp cận thông tin.

- Phòng Tư pháp huyện tham mưu UBND huyện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các phòng ban, UBND các xã trong việc xây dựng, ban hành Quy chế và tổ chức thực hiện việc cung cấp thông tin cho công dân trên địa bàn huyện.

### **4. Đối với UBND xã Pờ Tó, Ia Mron**

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến về quyền tiếp cận thông tin và các văn bản có liên quan cho mọi đối tượng, mọi tầng lớp Nhân dân trên địa bàn với các hình thức phù hợp để nâng cao nhận thức, sự hiểu biết của người dân về quyền được tiếp cận thông tin.

- Tổ chức lập, cập nhật, công khai Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện thuộc trách nhiệm của đơn vị, để đăng tải trên Trang thông tin điện tử; thực hiện tốt việc công khai và cung cấp thông tin thuộc trách nhiệm của địa phương. Tổ chức vận hành, khai thác, duy trì hoạt động thường xuyên của Trang thông tin điện tử và kịp thời cung cấp, đăng tải đầy đủ các thông tin phải công khai theo Điều 19 Luật Tiếp cận thông tin.

Trên đây là kết quả giám sát chuyên đề của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện "*Việc bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân từ tháng 7/2018 đến 31/12/2022*" tại Phòng Văn hóa - Thông tin, Phòng Tư pháp, Văn phòng HĐND-UBND huyện và UBND xã Ia Mron, Pờ Tó./.

**TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI**  
**TRƯỞNG BAN**

**Trương Nguyễn Hảo**

**Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- TT HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Phòng VH-TT, Tư pháp huyện;
- Văn phòng HĐND-UBND huyện;
- UBND xã Ia Mron, Pờ Tó;
- Lưu: VT, BKTXH.